

ĐẢNG ỦY TRƯỞNG ĐH THỦ DẦU MỘT Số 18 -BC/ĐUK

ĐEN	Số:.....36.....
Ngày: 29/2	Chuyên

BÁO CÁO

Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/ĐUK, ngày 10/4/2006 của Đảng ủy khối về “Định hướng công tác phát triển đảng viên” giai đoạn 2010-2015.

* KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Đảng bộ khối các cơ quan tỉnh Bình Dương hiện có 61 tổ chức cơ sở đảng (Trong đó có 36 đảng bộ cơ sở với 234 chi bộ trực thuộc và 01 Đảng bộ bộ phận trực thuộc Đảng ủy cơ sở và 25 chi bộ cơ sở) với 3.918 đảng viên đang sinh hoạt. Số lượng đảng viên đông, có trình độ năng lực, tập trung phần lớn cán bộ chủ chốt của tỉnh. Mô hình tổ chức chính quyền vừa có cơ quan lãnh đạo, vừa có cơ quan quản lý, tham mưu, cơ quan tư pháp, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức chính trị xã hội. Do đó việc thể hiện vai trò lãnh đạo của các tổ chức đảng trong Đảng bộ khối có khác nhau về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn (theo các quy định 97, 98, 163 và 165 của Ban Bí thư Trung ương).

Qua 5 năm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết 01-NQ/ĐUK, Đảng ủy khối xây dựng báo cáo tổng kết như sau:

I- ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

1- Việc tổ chức quán triệt Nghị quyết :

Sau khi có Nghị quyết số 01-NQ/ĐUK của Ban chấp hành Đảng bộ khối được ban hành, Ban thường vụ Đảng ủy khối đã tổ chức triển khai cho các đồng chí là Bí thư, phó Bí thư các chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ khối để quán triệt Nghị quyết, đồng thời chỉ đạo các chi, đảng bộ cơ sở xây dựng chương trình kế hoạch thực hiện Nghị quyết để quán triệt và triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết trong các chi, đảng bộ của mình.

Bằng nhiều hình thức thích hợp Nghị quyết 01-NQ/ĐUK của Đảng ủy khối và chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết của các chi, đảng bộ về “Định hướng công tác phát triển đảng viên” đã được 100% tổ chức cơ sở đảng triển khai quán triệt đến đảng viên, cấp ủy viên và Ban chấp hành các tổ chức quần chúng. Nhìn chung, đại bộ phận đảng viên, cấp ủy đảng và các tổ chức đảng trong Đảng bộ đã nhận thức đầy đủ tư tưởng chỉ đạo, mục tiêu, yêu cầu nhiệm vụ và những nội dung cơ bản của nghị quyết đã đề ra. Nhận thức rõ vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác phát triển đảng viên là một nhiệm vụ quan trọng thường xuyên của mỗi đảng viên, của từng cấp ủy và các tổ chức đảng mà Điều lệ Đảng đã chỉ rõ. Qua đó, có sự bám sát vào thực tiễn của mỗi cơ quan, đơn vị trong công tác xây dựng Đảng và trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, cũng như lực lượng quần chúng để vận dụng xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển đảng viên cho toàn khóa, cụ thể hóa hàng năm, hàng quý một cách cụ thể sát thực và được đảm bảo có cơ sở thực hiện trong thực tiễn (Có 100% các cơ sở

đảng được trực thuộc đã xây dựng kế hoạch thực hiện nghị quyết phát triển đảng viên).

2- Triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết :

2.1- Công tác tạo nguồn :

- Trên cơ sở kế hoạch phát triển đảng viên của các chi, đảng bộ đã được đề ra, các cấp ủy đảng tiến hành khảo sát, rà soát lại toàn diện lực lượng quần chúng của cơ quan, đơn vị (số lượng, tuổi đời, trình độ, lịch sử chính trị, đạo đức ...). Qua đó có sự phân loại quần chúng để có đề án cụ thể cho từng nhóm đối tượng, tạo tiền đề cho công tác tuyên truyền, giáo dục bồi dưỡng, phát hiện, giới thiệu quần chúng ưu tú cho cảm tình đảng.

- Các cấp ủy đảng phối hợp với chính quyền và Ban chấp hành các tổ chức quần chúng đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động giáo dục đạo đức cách mạng, mục tiêu, lý tưởng của Đảng, truyền thống lịch sử của Đảng, của dân tộc cho quần chúng và nhất là đẩy mạnh phong trào thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” ở trong Đảng và các tổ chức quần chúng. Với nhiều hình thức tuyên truyền, giáo dục phong phú, đa dạng, nhiều chiều, kết hợp chặt chẽ học tập Nghị quyết của Đảng, sinh hoạt để cương tuyên truyền, thông tin thời sự, họp mặt tọa đàm, phát động phong trào hành động cách mạng, uống nước nhớ nguồn, phong trào thi đua trong học tập và công tác ... giúp cho quần chúng nhận thức rõ hơn lý tưởng, định hướng mục tiêu, động lực phấn đấu vào Đảng, đưa quần chúng vào cảm tình Đảng để theo dõi, bồi dưỡng giúp đỡ quần chúng trưởng thành, tạo nguồn lực cho công tác phát triển Đảng.

- Thông qua công tác đánh giá phân loại cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị, phân loại đoàn viên của các tổ chức quần chúng để lựa chọn những quần chúng tiên tiến, xuất sắc giới thiệu cho Đảng theo dõi, giúp đỡ phấn đấu trở thành cảm tình Đảng; là một hình thức tạo nguồn cho công tác phát triển đảng viên được các cấp ủy đảng phối hợp vận dụng tốt và đạt được những kết quả tích cực trong nhiệm kỳ qua.

- Tổ chức tốt các phong trào thi đua đăng ký rèn luyện, phấn đấu trở thành đảng viên trong lực lượng đoàn viên; đăng ký phấn đấu trở thành đảng viên đã thu hút đông đảo lực lượng đoàn viên thanh niên, học sinh sinh viên, đội ngũ trí thức ... tham gia hưởng ứng, tạo động lực tích cực phấn đấu vào Đảng trong quần chúng.

- Qua các hoạt động tuyên truyền, vận động, giáo dục, bồi dưỡng phát hiện, sàng lọc phân loại quần chúng cảm tình đảng từ các cơ sở đảng. Đảng ủy khối đã tiến hành mở các lớp bồi dưỡng đối tượng Đảng cho những quần chúng ưu tú được cấp ủy và Ban chấp hành các đoàn thể giới thiệu để trang bị những kiến thức lý luận cơ bản về chủ nghĩa Mác- Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, sự hình thành và phát triển của Đảng Cộng sản Việt Nam cho quần chúng, giúp cho quần chúng nhận thức sâu sắc hơn bản chất của giai cấp công nhân, mục tiêu lý tưởng, tính tiên phong của Đảng; cũng như vai trò, vị trí, trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn tiêu chuẩn của người đảng viên, để qua đó quần chúng có sự định hướng tốt về tư tưởng, xác định rõ mục tiêu, động cơ phấn đấu đúng đắn để được đứng vào hàng ngũ của Đảng cộng sản Việt Nam. Trong 5 năm qua Đảng ủy Khối đã mở 16 lớp bồi dưỡng đối tượng kết nạp đảng cho 2.874 quần chúng ưu tú dự học;

- Căn cứ vào nhóm đối tượng nguồn (đoàn viên, công đoàn viên) phân công đảng viên, Ban chấp hành tổ chức quần chúng theo dõi, giúp đỡ quần chúng ưu tú phấn đấu trở thành đảng viên, định kỳ 6 tháng và hàng năm giữa cấp ủy, chính quyền và Ban chấp hành các tổ chức quần chúng có sự phối hợp xem xét, lựa chọn đối tượng làm nguồn phát triển Đảng. Thông qua những thử thách của quần chúng trong hoạt động thực tiễn về đạo đức, năng lực, động cơ phấn đấu ... để lựa chọn những quần chúng không đủ tiêu chuẩn đưa ra khỏi nguồn và bổ sung vào nguồn những quần chúng ưu tú.

Có thể khẳng định, trong 5 năm qua công tác tạo nguồn cho phát triển đảng viên đã được Đảng ủy khôi phục các cơ sở thực hiện tốt. Bằng việc kết hợp nhiều hình thức biện pháp thích hợp từ công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục, bồi dưỡng, giúp đỡ đến việc trang bị lý luận kiến thức về Đảng cho quần chúng, luôn có sự phối kết hợp chặt chẽ và cùng đồng hành trong mọi giai đoạn của công tác tạo nguồn. Do đó, đã xây dựng được một lực lượng nguồn lớn cho công tác phát triển Đảng.

2.2- Kết quả cụ thể :

Trên cơ sở tạo nguồn, những quần chúng ưu tú trong các cơ quan, đơn vị đã được chi bộ phân công đảng viên kèm cặp, theo dõi, giúp đỡ phấn đấu theo mục tiêu lý tưởng của Đảng (tùy theo độ tuổi để phân công 1 hoặc 2 đảng viên giúp đỡ quần chúng). Định kỳ hàng tháng, quý đảng viên được phân công giúp đỡ quần chúng báo cáo kết quả phấn đấu của quần chúng để chi bộ xem xét đánh giá những ưu điểm, khuyết điểm và được phản ánh tới quần chúng, giúp cho quần chúng có động cơ phấn đấu đúng đắn, kịp thời điều chỉnh hành vi sửa chữa khuyết điểm để hoàn thiện đảm bảo theo tiêu chuẩn của một đảng viên (những quần chúng ở độ tuổi đoàn có nhận xét đánh giá của tổ chức đoàn). Những quần chúng được chi bộ công nhận đủ điều kiện vào Đảng, được cho làm lý lịch và tiến hành các thủ tục đúng theo quy định hướng dẫn của Điều lệ Đảng khi tiến hành kết nạp đảng viên mới.

Bên cạnh giao quyền chủ động cho các cơ sở đảng ký chỉ tiêu phấn đấu kết nạp đảng viên hàng năm. Căn cứ vào nguồn thực tế của các cơ sở đảng, BTV Đảng ủy khôi phục hành giao chỉ tiêu phấn đấu cụ thể cho các cơ sở, vừa đảm bảo sự hài hòa chung trong công tác phát triển đảng viên giữa các chi, đảng bộ trong Đảng bộ khôi phục, vừa thể hiện sự nhất quán thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Trong 5 năm qua, các cấp ủy đảng đã quan tâm, tạo điều kiện để quần chúng phấn đấu, rèn luyện và được xét kết nạp 1.399 đảng viên mới, chiếm 174,8% (1399/800) vượt chỉ tiêu nghị quyết đại hội đề ra; trong đó, trình độ Đại học chiếm 63,2% (884/1399) tăng 31,2% so với Nghị quyết; nữ chiếm 49,7% (696/1399) tăng 19,7% so với Nghị quyết; Đoàn viên Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh chiếm 66,2%/70% so với Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 25/7/2008 của BC TW Đảng (khóa X) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”. Qua kết quả, tổng số đảng viên cũng như tỷ lệ % được kết nạp, tất cả các chỉ tiêu đều vượt so với Nghị quyết 01-NQ/ĐUK của Đảng ủy khôi phục; tỷ lệ đảng viên nữ, đảng viên là đoàn thanh niên, về trình độ chuyên môn nghiệp vụ đã phản ánh một thực tế, chất lượng được tăng lên, đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ của Đảng trong thời kỳ đổi mới. Kết quả đó phản ánh, khi có chủ trương

đúng đắn, có tổ chức chặt chẽ, có lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, tập trung vào trọng tâm, trọng điểm, gắn chặt chẽ với công tác kiểm tra, giám sát công tác sơ kết, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm kịp thời trong từng giai đoạn, để tạo sự đồng tâm nhất trí cao trong tổ chức thực hiện, là cơ sở cho việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết đã đề ra; điều đó đã được các cấp ủy đảng từ Đảng ủy khối đến cơ sở cũng như mỗi đảng viên, từng chi bộ đảng trong Đảng bộ khối quán triệt triển khai thực hiện tốt trong những năm qua.

Nhìn chung, số đảng viên được kết nạp trong những năm qua đều đảm bảo đúng nguyên tắc, thủ tục và đúng theo tiêu chuẩn của một đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng, sau khi được kết nạp đảng viên mới được tiếp tục bồi dưỡng những bài học lý luận cơ bản; kiến thức an ninh, quốc phòng góp phần nâng cao nhận thức, có kiến thức cơ bản về lý luận VHXH, an ninh, quốc phòng ... nhằm thể hiện tốt vai trò trách nhiệm, thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ của một cán bộ, đảng viên trong học tập và trong công tác. Đại bộ phận đảng viên mới được kết nạp đều phát huy được tác dụng tốt đủ tiêu chuẩn chuyển thành đảng viên chính thức; đáp ứng với yêu cầu nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; có những đảng viên đã phấn đấu trở thành cán bộ lãnh đạo trưởng, phó phòng trong các sở, ban, ngành của tỉnh.

3- Đánh giá chung :

*** Ưu điểm :**

- Nghị quyết 01-NQ/ĐUK về “Định hướng công tác phát triển đảng viên” của Đảng ủy khối đã được Đảng ủy khối tổ chức triển khai kịp thời và tổ chức thực hiện với những kết quả tích cực.

- Ban chấp hành Đảng bộ khối luôn có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát và kịp thời. Từng cấp ủy đảng các chi, đảng bộ đến mỗi đảng viên, và các tổ chức quần chúng đã quán triệt sâu sắc tư tưởng chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ của nghị quyết đã đề ra, cũng như nhận thức đúng đắn vai trò, chức năng nhiệm vụ của mình trong việc thực hiện công tác phát triển đảng viên theo Điều lệ Đảng quy định. Qua đó có sự đồng thuận và nhất trí cao, tạo được sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, bảo đảm tính thống nhất và xuyên suốt.

- Có sự vận dụng sáng tạo nhiều phương pháp, biện pháp thích hợp trong công tác tạo nguồn để giới thiệu quần chúng ưu tú cho Đảng tạo được một lực lượng nguồn kế cận dồi dào, đáp ứng cả về số lượng và chất lượng. Đại bộ phận quần chúng ưu tú, có nhận thức đúng đắn về chính trị, vững vàng về tư tưởng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng phấn đấu trau dồi về mọi mặt, mong muốn được trở thành đảng viên, để được công hiến và góp phần xây dựng đất nước.

- Giữa cấp ủy đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị và BCH các tổ chức quần chúng luôn có sự phối hợp chặt chẽ trong việc phát hiện, đánh giá nhận xét quần chúng ưu tú phục vụ cho công tác tạo nguồn và công tác phát triển đảng viên, cũng như đóng góp ý kiến xây dựng Đảng.

- Qua phân tích đánh giá chất lượng đảng viên và phân loại hàng năm, số đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, tổ chức đảng đạt trong sạch vững mạnh năm sau cao hơn năm trước, đã phản ánh phần nào kết quả, chất lượng của đội ngũ đảng viên được kết nạp; đáp ứng với yêu cầu “Nâng cao năng lực lãnh đạo sức chiến đấu của tổ chức

đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên” theo tinh thần Nghị quyết 22 của Hội nghị lần thứ 6 BCHTW (khóa X) đã đề ra.

- Đội ngũ đảng viên được kết nạp vượt chỉ tiêu của nghị quyết đã đề ra cả về số lượng và chất lượng, đó là cơ sở, là tiền đề cơ bản cho công tác phát triển đảng viên của Đảng bộ khối trong những năm tiếp theo.

- Nguyên nhân của ưu điểm :

- Các cấp ủy đảng, đảng viên và các chi, đảng bộ xác định được vai trò trách nhiệm, chức năng, nhiệm vụ và có sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức tư tưởng và hành động trong công tác phát triển đảng viên.

- Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch được chú trọng, kịp thời nhắc nhở rút kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện.

- Cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị và BCH các đoàn thể luôn có sự phối kết hợp chặt chẽ trong công tác tuyên truyền, vận động, tập trung bồi dưỡng giáo dục phát hiện giới thiệu quần chúng ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp.

- Quần chúng hiểu về Đảng, tin yêu Đảng, luôn nỗ lực rèn luyện, phấn đấu trở thành đảng viên.

***Khuyết điểm :**

- Một số cơ sở chưa thật sự quan tâm, chủ động trong việc tạo nguồn cho công tác phát triển đảng viên, nên có lúc bị động trong việc xem xét kết nạp. Trong khi đó, một số cơ sở có nhiều quần chúng ưu tú dự nguồn đã học qua lớp bồi dưỡng kết nạp Đảng, nhưng việc kết nạp lại rất ít.

- Có một bộ phận quần chúng do nhận thức chưa đúng, chưa xác định được động cơ phấn đấu. Trong công tác tuyên truyền, giáo dục vận động, giúp đỡ quần chúng tuy có cải tiến nhưng chất lượng, hiệu quả có lúc chưa cao; chưa chú trọng đến sự nỗ lực phấn đấu của từng đối tượng; đã có tác động tư tưởng làm ảnh hưởng đến sự phấn đấu của những quần chúng ưu tú, tiêu biểu.

- Một số cấp ủy chưa nghiên cứu kỹ các quy định, hướng dẫn về quy trình, nguyên tắc thủ tục trong việc xem xét kết nạp đảng viên nên vẫn còn những trường hợp không đảm bảo nguyên tắc, gây ảnh hưởng đến công tác phát triển Đảng.

- Một vài cơ sở, giữa cấp ủy và BCH đoàn có lúc chưa phối hợp chặt chẽ trong việc xem xét đánh giá quần chúng ưu tú để tạo nguồn, hoặc xem xét kết nạp.

- Nguyên nhân khuyết điểm:

- Kế hoạch phát triển đảng viên ở một số cơ sở chưa sát với thực tế, chưa thể hiện rõ cả về nội dung, đối tượng và thời gian thực hiện cụ thể; việc rà soát bổ sung, sửa đổi kế hoạch hàng năm chưa được quan tâm, nên trong tổ chức thực hiện hiệu quả không cao.

- Một số cơ sở Đoàn chưa thật sự quan tâm việc bồi dưỡng, giúp đỡ đoàn viên phấn đấu, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp vào Đảng ảnh hưởng đến chỉ tiêu phát triển Đảng.

- Bản thân đối tượng thiếu tu dưỡng rèn luyện phấn đấu để trở thành đảng viên.

- Một số cấp ủy chưa nắm vững các quy định hướng dẫn của Đảng về công tác phát triển đảng. Có gia đình của đối tượng quần chúng sống qua nhiều địa phương, nên gặp rất nhiều khó khăn trong việc xác minh lý lịch.

4- Những kinh nghiệm trong thực hiện Nghị quyết :

- Mỗi cấp ủy đảng phải quán triệt sâu sắc tư tưởng chỉ đạo, nắm vững mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ, nội dung của nghị quyết. Trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện luôn đảm bảo tính liên tục, đồng bộ, thống nhất, xuyên suốt từ Đảng ủy khối đến cơ sở đảng.

- Luôn kết hợp chặt chẽ giữa công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp lực lượng qua các phong trào hoạt động thực tiễn, với công tác giáo dục, phát hiện, bồi dưỡng, giúp đỡ quần chúng ưu tú để làm tốt công tác tạo nguồn và phát triển đảng viên.

- Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, công tác sơ, tổng kết đánh giá kết quả, kịp thời biểu dương khen thưởng những nơi làm tốt để nhân rộng điển hình, nhắc nhở uốn nắn rút kinh nghiệm những hạn chế, yếu kém.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức đoàn thể; giữa cấp ủy và BCH luôn có sự phối kết hợp chặt chẽ trong đánh giá nhận xét quần chúng ưu tú để tạo nguồn, cũng như xét kết nạp vào Đảng.

- Phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên, cấp ủy viên trong các hoạt động phong trào, cũng như trong rèn luyện và trong công tác; nhằm tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa đảng với quần chúng, làm động lực thúc đẩy, lôi kéo quần chúng cảm tình Đảng, nỗ lực phấn đấu trở thành đảng viên.

II- NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG VỀ CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG CỦA ĐẢNG BỘ KHỐI CÁC CƠ QUAN TỈNH TỪ NAY ĐẾN NĂM 2020 :

1- Đối với Đảng ủy khối:

- Ban thường vụ ĐUK thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc kịp thời, giải quyết các vướng mắc của cơ sở.

- Các đồng chí ủy viên Ban chấp hành ở các cơ sở có trách nhiệm cùng với cấp ủy cơ sở lãnh đạo, tổ chức thực hiện tốt công tác phát triển Đảng trong chi, đảng bộ mình.

- Các ban tham mưu của Đảng ủy khối có trách nhiệm theo dõi, tham mưu cho Ban thường vụ ĐUK trong công tác chỉ đạo và giúp cơ sở khi gặp những vướng mắc trong công tác phát triển Đảng.

2-Đối với chi, đảng bộ cơ sở:

- Các cấp ủy đảng cần quán triệt tốt mục đích, ý nghĩa việc phát triển đảng trong từng chi, đảng bộ cơ sở, có kế hoạch đăng ký chỉ tiêu phấn đấu kết nạp đảng viên hàng năm; làm tốt công tác tạo nguồn, bồi dưỡng, phân công giúp đỡ, định thời gian phát triển; phân công, phân nhiệm cụ thể trong cấp ủy, trong đảng viên. Định kỳ hàng quý, 06 tháng và hàng năm làm việc với BCH Đoàn thể quần chúng, có đánh giá sơ kết rút kinh nghiệm trong việc lãnh đạo chỉ đạo thực hiện công tác tạo nguồn và phát triển đảng viên mới.

- Các cấp ủy đảng phải quan tâm xây dựng, củng cố các tổ chức đoàn thể quần chúng để tổ chức này hoạt động tốt trong các phong trào; đẩy mạnh các phong trào thi đua trong học tập và công tác, phong trào hành động cách mạng, thông qua đó, để phát hiện những quần chúng điển hình, tiên tiến, giới thiệu cho Đảng. Phát huy vai trò tích

cực, chủ động của các tổ chức quần chúng trong việc lựa chọn, giới thiệu quần chúng ưu tú cho Đảng.

- Phát triển Đảng phải gắn với việc nâng cao chất lượng đảng viên và xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh.

3- Đối với các tổ chức đoàn thể quần chúng:

- Đoàn khối các cơ quan tỉnh và Công đoàn viên chức tỉnh Bình Dương xây dựng kế hoạch chỉ đạo các tổ chức đoàn thể trực thuộc, tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng đoàn viên của tổ chức mình để giới thiệu cho Đảng; cần xây dựng và giao chỉ tiêu phấn đấu cho cơ sở hoặc tổ chức đăng ký nhận chỉ tiêu giữa các cơ sở.

TM BAN CHẤP HÀNH

BÍ THƯ



Lê Văn Rum

Nơi nhận:

- *D/c Phạm Văn Cảnh- Phó Bí thư TT Tỉnh ủy (B/c)*
- *Các đ/c UVBCH Đảng bộ khối(T/h)*
- *Các chi, đảng bộ cơ sở (T/h)*
- *Các Ban TC,TG,UBKT, Văn phòng ĐUK(T/h)*
- *Lưu VT*